| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN BÌNH THẠNH**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 906/2020/QĐST-HNGĐ | *Bình Thạnh, ngày 22 tháng 7 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 0919/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Trương Thị N
Địa chỉ: Nguyễn Xí, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Nguyễn Q
Địa chỉ: Nguyễn Xí, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Năm 2019, ông Nguyễn Q và bà Trương Thị N tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Thị trấn A, huyện B, tỉnh C theo Giấy chứng nhận kết hôn số 33/2019 cấp ngày 12/3/2019. Sau khi kết hôn, ông Q và bà N chung sống hạnh phúc một thời gian ngắn. Sau đó phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hòa hợp, quan điểm sống khác nhau. Nay ông bà nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông bà yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Trong quá trình chung sống ông Nguyễn Q và bà Trương Thị N có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Y, sinh ngày: 31/5/2019. Ông Q và bà N thỏa thuận giao con cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không yêu cầu về việc cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Q và bà Trương Thị N phải chịu.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Nguyễn Q và bà Trương Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống ông Nguyễn Q và bà Trương Thị N có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Y, sinh ngày 31/5/2019, ông bà thỏa thuận giao con cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không yêu cầu về việc cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Q được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2. Lệ phí Tòa án: 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng bà Trương Thị N và ông Nguyễn Q phải chịu, được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0087841 ngày 24/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ny sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND quận Bình Thạnh;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Ái Long**